

Số: 1518 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 12 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Trang trại chăn nuôi bò công nghệ cao Quảng Phú của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc chủ trương đầu tư dự án Trang trại chăn nuôi bò công nghệ cao Quảng Phú của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai;*

*Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Trang trại chăn nuôi bò công nghệ cao Quảng Phú của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 181/BC-SKH, Công văn số 1399/SKH-KTĐN, Công văn số 1754/SKH-KTĐN và hồ sơ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Trang trại chăn nuôi bò công nghệ cao Quảng Phú của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai tại Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 14/01/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông, với nội dung cụ thể như sau:

**1. Điều chỉnh Khoản 1, Điều 1:**

- **Tên dự án (cũ):** Trang trại chăn nuôi bò công nghệ cao Quảng Phú.
- **Tên dự án (mới):** Trại heo giống – Trang trại chăn nuôi Quảng Phú.

## **2. Điều chỉnh Khoản 2, Khoản 3, Điều 1:**

### **- Mục tiêu, quy mô (cũ):**

+ **Mục tiêu:** Phát triển chăn nuôi tạo thành trang trại chăn nuôi bò thịt, bò sữa theo mô hình trang trại, tập trung; chuyển giao kỹ thuật cho ngành chăn nuôi; cung cấp con giống cao sản cho nông dân, dần thay thế bò con nhập khẩu.

+ **Quy mô:** Phát triển đàn bò sinh sản, bò giống 1.000 con

- **Mục tiêu, quy mô (mới):** Phát triển đàn chăn nuôi heo giống, thịt thương phẩm xuất trại 110.000 con/năm (4.800 nái).

## **3. Điều chỉnh Khoản 5, Điều 1: Diện tích đất sử dụng dự án:**

### **- Diện tích đất sử dụng (cũ):** 1.500 ha; trong đó:

+ Giai đoạn 1: 273,68 ha (xây dựng trang trại và cơ sở hạ tầng là 75,68 ha; trồng nguyên liệu thức ăn gia súc là 198 ha).

+ Giai đoạn 2: Dự kiến 1.226,32 ha, tiếp tục khảo sát, mở rộng dự án tại Tiểu khu 1327, 133 và 1334 xã Quảng Phú, huyện K rông Nô (UBND tỉnh sẽ xem xét, quyết định sau).

### **- Diện tích đất sử dụng (mới):** 70,78 ha.

## **4. Điều chỉnh Khoản 6, Điều 1: Tổng vốn đầu tư của dự án:**

- **Tổng vốn đầu tư của dự án (cũ):** 2.632.098.547.000 đồng (Hai ngàn sáu trăm ba mươi hai tỷ, không trăm chín mươi tám triệu, năm trăm bốn mươi bảy triệu đồng).

- **Tổng vốn đầu tư của dự án (mới):** 254.000.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi tư tỷ đồng); trong đó:

+ Giai đoạn 1: 127.000.000.000 đồng (Vốn tự có của Nhà đầu tư 37.000.000.000 đồng, vốn vay 90.000.000.000 đồng) cho 2.400 nái.

+ Giai đoạn 2: 63.500.000.000 đồng (Vốn tự có của Nhà đầu tư 18.500.000.000 đồng; vốn vay 45.000.000.000 đồng) cho 1.200 nái tiếp theo (dự kiến thực hiện sau giai đoạn 1 khoảng 02 năm).

+ Giai đoạn 3: 63.500.000.000 đồng (Vốn tự có của Nhà đầu tư 18.500.000.000 đồng; vốn vay 45.000.000.000 đồng) cho 1.200 nái tiếp theo (dự kiến thực hiện sau giai đoạn 2 khoảng 02 năm).



2



## **5. Điều chỉnh Khoản 8, Điều 1: Tiến độ đầu tư dự án:**

- **Tiến độ đầu tư dự án (cũ):** Đến tháng 10/2018 hoàn thành việc đầu tư xây dựng hạ tầng; mua sắm máy móc, thiết bị; xây dựng chuồng trại, nhập bò về và trồng cỏ

- **Tiến độ đầu tư dự án đề nghị điều chỉnh thành (mới):**

- Hoàn thiện các thủ tục về đầu tư, xây dựng: Quý III – Quý IV/2020

+ Hoàn thiện xong xây dựng toàn bộ dự án, vận hành dự án, nhập heo vào chăn nuôi dự án giai đoạn 1: Quý III/2022

+ Nhập heo vào chăn nuôi tăng đàn giai đoạn 2: Quý III/2024

+ Nhập heo vào chăn nuôi tăng đàn giai đoạn 3: Quý III/2026

**Điều 2.** Yêu cầu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai thực hiện dự án đúng các quy định pháp luật hiện hành và nội dung đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hàng tháng, hàng quý, hàng năm) cho Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 71, Luật Đầu tư năm 2014. Đồng thời, thực hiện đầy đủ các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1074/QĐ-UBND ngày 23/7/2020.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông; các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 14/01/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông.

**Điều 4.** Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và pháp lý của nội dung do đơn vị đề xuất nêu trên.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 6.** Quyết định này được lập thành 03 bản gốc; 01 bản giao cho Nhà đầu tư, 01 bản gửi Cơ quan đăng ký đầu tư và 01 bản được lưu tại Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư và các bản chính gửi cho các đơn vị có liên quan như nơi nhận của văn bản này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, NNPTNT, TNMT, TC;
- UBND huyện Krông Nông;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTHCC, CTTĐT, KHTH(U).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Thanh Tùng**